

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 36-TC/CĐKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 11 năm 1986

THÔNG TƯ

Hướng dẫn hạch toán số tiền bù giá vào giá thành sản phẩm và phí lưu thông

Thực hiện kết luận của Hội nghị Bộ Chính trị (văn bản số 327/TLHN ngày 16/9/1986) và Quyết định số 117-HĐBT ngày 4/10/86 của Hội đồng Bộ trưởng về những biện pháp cấp bách về giá - lương - tiền, Bộ Tài chính đã có Thông tư số 34 -TC/TNVT ngày 25/10/1986 hướng dẫn bù giá 6 mặt hàng bán theo định lượng với giá bán lẻ chỉ đạo ổn định của Nhà nước cho công nhân, viên chức và hạch toán số tiền bù giá vào giá thành và phí lưu thông. Tiếp theo Thông tư trên, Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp hạch toán cụ thể khoản bù giá vào giá thành và phí lưu thông đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh nh sau:

1. Phương pháp hạch toán vào giá thành và phí lưu thông số tiền bù giá ở các đơn vị sản xuất kinh doanh.

Về nguyên tắc, "6 mặt hàng bán theo định lượng với giá bán lẻ chỉ đạo ổn định của Nhà nước đối với các tổ chức sản xuất kinh doanh dù ở địa phương bán theo giá lẻ chỉ đạo ổn định của Nhà nước và bù giá qua ngành hàng hoặc bù giá bằng tiền thay hiện vật bán một giá theo giá kinh doanh thương nghiệp và bù vào lương đều phải tính và hạch toán vào giá thành sản phẩm và phí lưu thông".

Để thuận tiện cho công tác hạch toán, và đảm bảo sự thống nhất, Bộ Tài chính quy định số tiền bù giá 6 mặt hàng bán theo giá kinh doanh thương nghiệp và bù vào lương đều phải tính và hạch toán vào giá thành sản phẩm và phí lưu thông".

Để thuận tiện cho công tác hạch toán, và đảm bảo sự thống nhất, Bộ Tài chính quy định số tiền bù giá 6 mặt hàng bán theo định lượng với giá bán lẻ chỉ đạo của Nhà nước hạch toán vào giá thành, phí lưu thông được tính bằng tỷ lệ (%) trên tổng quỹ